

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÚK
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43/2021/HS-ST

Ngày: 21/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Tín.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Ngọc Hà;
2. Ông Vũ Công Đạt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yên- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk tham gia phiên tòa: Ông Y Đum Kpă - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2021/HSST ngày 12 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2021/QĐXXST – HS, ngày 16 tháng 11 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2021/HSST-QĐ ngày 30/11/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị S; Sinh ngày 04/6/1977, tại: tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKKTTT và chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã E, huyện A, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Th (đã chết) và bà Nguyễn Thị C; chồng tên Trịnh Văn N; Bị cáo có 01 con sinh năm 1999.

Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/7/2021 đến ngày 13/7/2021 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Phùng Văn H - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk; Có mặt.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Anh Y Đ Ksor; Địa chỉ: Buôn K, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt.

- **Người làm chứng:** Chị Lê Thị Mỹ T; Địa chỉ: Số T, phường T, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 03/7/2021, bị cáo Nguyễn Thị S đang bán nước tại khu vực rừng thông thuộc buôn M, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk thì có một người thanh niên đến quán của bị cáo S ngồi uống nước. Lúc này, người thanh niên trên hỏi S có lấy ma túy về bán kiếm lời không thì S đồng ý mua. Người thanh niên trên đưa cho S 02 gói giấy kẻ ô li bên trong có chứa ma túy với giá 5.500.000 đồng. Sau khi mua xong, bị cáo S dùng dao thái lan cắt ông hút bằng nhựa dùng để uống nước ngọt thành 09 đoạn ống nhựa nhỏ. Sau đó, bị cáo S lấy 01 gói ma túy vừa mua được và dùng dao thái lan chia gói ma túy trên vào trong 09 đoạn ống nhựa nhỏ rồi dùng cái quạt ga hàn kín lại hai đầu nhằm mục đích bán lại kiếm lời. Số còn lại bị cáo S tiếp tục gói lại và bỏ trong túi quần. Đến khoảng 20 giờ 30 cùng ngày 04/7/2021, anh Y Đ Ksor đến quán của bị cáo S hỏi mua ma túy với giá 100.000 đồng thì S đồng ý. Anh Y Đ đưa cho bị cáo S số tiền 100.000 đồng rồi bị cáo S đưa 01 đoạn ống nhựa bên trong có chứa chất ma túy cho anh Y Đ thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm, Kinh tế ma túy Công an huyện Krông Búk phát hiện bắt quả tang, còn anh Y Đ thì bỏ chạy. Thu giữ trong túi quần bên phải bị cáo S đang mặc: 08 đoạn ống nhựa màu hồng và 02 gói giấy kẻ ô li bên trong có chứa ma túy. S khai nhận số ma túy trên được bị cáo S mua về chia nhỏ và bán lại cho các đối tượng nghiện để kiếm lời.

Vật chứng cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk thu giữ gồm:

- 08 đoạn ống nhựa màu hồng được hàn kín hai đầu và 02 gói giấy kẻ ô li được niêm phong bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại bản kết luận giám định số: 740/GĐMT- PC09, ngày 12/7/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: các cục chất bột màu trắng đựng trong 08 đoạn ống

nhựa và 02 gói giấy kẻ ô li được niêm phong gửi đi giám định là ma túy, trọng lượng 5.2954 gam, loại Heroine. Số còn lại sau giám định là 5,2368gam.

- 01 Tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng, số seri 11919158.

Tại Bản Cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 12/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk truy tố bị cáo Nguyễn Thị S về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị S từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án (Được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 04/7/2021 đến ngày 12/7/2021).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 5,2368gam, loại Heroin và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu đựng trong 01 phong bì ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Nguyễn Thị S” được niêm phong có các chữ ký, ghi tên Hoàng Hiến Ch, Nguyễn Bá H và đóng dấu tròn màu đỏ Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đắk Lắk.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 Tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng, số seri 11919158.

- Đối với 01 con dao thái lan và 01 cái quạt ga mà bị cáo sử dụng làm công cụ để chia ma túy; sau khi chia xong, bị cáo không nhớ đã để ở đâu nên không thu giữ được.

Trong vụ án này, anh Y Đ Ksor là người mua ma túy của bị cáo S để sử dụng cho bản thân; sau khi mua được ma túy thì anh Y Đ Ksor cầm số ma túy trên tay; Tuy nhiên trên đường bỏ chạy thì anh Y Đ Ksor đã làm rớt số ma túy đã mua và đã thất lạc nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Y Đ Ksor.

Người bào chữa trình bày lời bào chữa cho bị cáo: Về tội danh: Nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố đối với bị cáo. Về mức hình phạt, người bào chữa đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh, nhân thân, tính chất mức độ và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho

bị cáo. Bị cáo bị bệnh hiểm nghèo, có hoàn cảnh khó khăn, thuộc hộ cận nghèo; bị cáo có học thức thấp (4/12); Trong suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã trung thực khai báo, ăn năn hối hận về hành vi của mình; Trong vụ án này bị cáo mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng nhỏ so với mức định lượng tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo không có tiền án, tiền sự. Kính đề nghị HĐXX căn cứ điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xem xét áp dụng mức án ở mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định đối với bị cáo để bị cáo có cơ hội hòa nhập cộng đồng, tiếp tục lao động phát triển gia đình. Về án phí, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự cho bị cáo vì bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thừa nhận quyết định truy tố và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Búk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định Điều 172 Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo xét thấy: Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên ngày 03/7/2021, Nguyễn Thị S mua 02 gói ma túy của một người thanh niên không rõ nhân thân lai lịch với giá 5.500.000 đồng. Sau khi mua xong, S lấy 01 gói ma túy rồi dùng dao thái lan chia nhỏ ma túy và bỏ vào 09 đoạn ống nhựa dùng để uống nước ngọt nhằm mục đích bán cho đối tượng nghiện để kiếm lời. Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 04/7/2021, anh Y Đ Ksor đến quán nước của bị cáo S ở khu vực rừng thông thuộc Buôn M, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk để

mua ma túy với giá 100.000 đồng thì S đồng ý. Anh Y Đ đưa cho S số tiền 100.000 đồng rồi bị cáo S đưa cho anh Y Đ 01 đoạn ống nhựa bên trong có chứa ma túy thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk bắt quả tang và thu giữ số ma túy nói trên. Còn anh Y Đ thì bỏ chạy.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi trên đây của bị cáo đã phạm vào tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

i) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR - 11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

[3] Đánh giá tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[3.1] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và năng lực điều khiển hành vi của bản thân. Bị cáo biết rõ hành vi mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý độc quyền của Nhà nước, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của địa phương. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

[4] Từ những phân tích, đánh giá và nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy:

Cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Cần tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 5,2368gam, loại Heroin và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu đựng trong 01 phong bì ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Nguyễn Thị S” được niêm phong có các chữ ký, ghi tên Hoàng Hiến C, Nguyễn Bá H và đóng dấu tròn màu đỏ Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đắk Lắk là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự (*Vật chứng có đặc điểm như tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/12/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Búk*).

- Cần tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 Tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng, số seri 11919158 là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự (Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 15/7/2021 của Công an huyện Krông Búk vào Kho bạc nhà nước).

- Đối với 01 con dao thái lan và 01 cái quẹt ga mà bị cáo sử dụng làm công cụ để chia ma túy; sau khi chia xong, bị cáo không nhớ đã để ở đâu nên không thu giữ được.

[6] Trong vụ án này, anh Y Đ Ksor là người mua ma túy của bị cáo S để sử dụng cho bản thân; sau khi mua được ma túy thì anh Y Đ Ksor cầm số ma túy trên tay; Tuy nhiên trên đường bỏ chạy thì anh Y Đ Ksor làm rớt số ma túy đã mua và đã thất lạc nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Y Đ Ksor.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị S phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma*

túy”.

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị S 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án (Được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 04/7/2021 đến ngày 12/7/2021).

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 5,2368gam, loại Heroin và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu đựng trong 01 phong bì ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Nguyễn Thị S” được niêm phong có các chữ ký, ghi tên Hoàng Hiến C, Nguyễn Bá H và đóng dấu tròn màu đỏ Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đắk Lắk (*Vật chứng có đặc điểm như tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/12/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Búk*).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 Tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng, số seri 11919158 (*Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 15/7/2021 của Công an huyện Krông Búk vào Kho bạc nhà nước*).

- Đối với 01 con dao thái lan và 01 cái quạt ga mà bị cáo sử dụng làm công cụ để chia ma túy; sau khi chia xong, bị cáo không nhớ đã để ở đâu nên không thu giữ được.

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Búk;
- Công an huyện Krông Búk;
- Chi cục THADS huyện Krông Búk;
- Bị cáo, đương sự khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Tín